

Bản án số: 16/2020/HNGĐ-PT  
Ngày: 28/4/2020  
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Minh.

*Các Thẩm phán:* Bà Trương Thị Thảo.

Bà Phan Thị Thu Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Đại – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Ông Đào Văn Dũng – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28/4/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2020/TLPT-HNGĐ ngày 14/02/2020 về việc: “Ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân gia đình số 388/2019/HNGĐ-ST ngày 17/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 22/2020/QĐ-PT ngày 10/3/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2020/QĐ-PT ngày 01/4/2020, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1963.

Địa chỉ: tổ 20, khu phố 2A, phường L 1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**2. Bị đơn:** Ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th), sinh năm 1954.

Địa chỉ: khu phố 8B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bà L, ông Th có mặt).

*Người kháng cáo:* Bị đơn ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Bản án sơ thẩm:*

\* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn bà Đỗ Thị L trình bày: Bà và ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) tự nguyện đến với nhau vào năm 2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L 1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

theo giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 23 tháng 7 năm 2007. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian ngắn, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường hay cãi nhau. Nhiều lần vợ chồng hàn gắn nhưng không được. Vợ chồng đã sống ly thân. Nay bà xác định tình cảm không còn, không thể chung sống với nhau được nữa, cuộc sống chung trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, bà xin được ly hôn với ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th).

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

\* Bị đơn ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) trình bày: Ông và bà Đỗ Thị L tự nguyện đến với nhau vào năm 2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L 1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn, ông luôn làm việc chăm lo cho gia đình, tạo dựng tài sản. Bà Đỗ Thị L yêu cầu ly hôn với ông. Tại phiên tòa ông đồng ý ly hôn với bà Đỗ Thị L.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Đề nghị Tòa án giải quyết tài sản chung theo quy định pháp luật.

Về nợ chung: Nợ bà Trần Thị Thùy L 2, sinh năm 1988, địa chỉ: Ấp 1, xã Vĩnh Tân, huyện V, tỉnh Đồng Nai số tiền thuộc thú y là 27.000.000đồng và nợ bà Đỗ Việt C. Khoản nợ của bà L 2 và nợ của bà C, bà L đã thanh toán hết nợ. Tại phiên tòa ông xác định không có nợ chung.

Tại Bản án sơ thẩm số 388/2019/HNGĐ-ST ngày 17/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B đã căn cứ vào khoản 1 Điều 28, 35, 203, 220, 266, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Áp dụng Điều 9, Điều 11, Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Áp dụng Điều 51, 54, 55, 56, 57, 58 và Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị L đối với ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) về việc “Ly hôn”.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị L và ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Tách giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bà Đỗ Thị L phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm bà Đỗ Thị L nộp theo biên lai số 0004484 ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai được tính trừ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 15/01/2020, bị đơn ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án, yêu cầu xem xét tài sản chung theo pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật ở giai đoạn phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung kháng cáo của ông Th, tại cấp phúc thẩm ông Th không nộp tài liệu chứng cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo: Ông Th cho rằng cấp sơ thẩm không giải quyết phần tài sản chung theo đơn phản tố của ông, ông yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét tài sản chung theo pháp luật.

Theo các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Tại bản tự khai của ông Th ngày 03/5/2019 và biên bản làm việc cùng ngày (BL 30, 31) ông Th trình bày sẽ có đơn yêu cầu chia tài sản và chứng cứ kèm theo nộp cho Tòa vào ngày 13/5/2019; Tại biên bản làm việc ngày 13/5/2019 (BL 32) ông Th trình bày xin gia hạn thêm 03 ngày để ông Th nộp đơn và chứng cứ. Và tại biên bản làm việc ngày 16/5/2019, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã ấn định thời hạn từ ngày 16/5/2019 đến hết ngày 20/5/2019 để ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) nộp đơn yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung của vợ chồng và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho Tòa án theo quy định và có ghi rõ nếu ông Th không thực hiện thì Tòa án sẽ giải quyết yêu cầu ly hôn theo đơn khởi kiện của bà L.

Ngày 04/11/2019, Tòa án ban hành thông báo số: 219/TB-TA về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Vào lúc 14 giờ 00 ngày 12/11/2019 Tòa án nhân dân thành phố B mở phiên họp và lập biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, ngày 22/11/2019 ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) nộp đơn phản tố và chia tài sản, yêu cầu chia tài sản là trại heo tại khu phố 7 thuộc thị trấn Vĩnh Tân, huyện V, tỉnh Đồng Nai đã sang nhượng cho bà K với số tiền 1.600.000.000đồng. Căn cứ khoản 6 Điều 72, Điều 192; khoản 3 Điều 200, khoản 2 Điều 210 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ khoản 7 Mục IV Giải đáp số: 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét yêu cầu phản tố và chia tài sản của ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th), tách giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi các đương sự có yêu cầu.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhiều lần tạo điều kiện về thời gian để ông Th thực hiện quyền lợi của mình trong vụ án ly hôn nhưng ông Th đã không thực hiện đúng theo thời hạn Tòa án đã ấn định. Thời điểm ông Th nộp đơn phản tố sau khi Tòa án đã mở phiên họp và lập biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp

cận công khai chứng cứ và hòa giải như vậy theo quy định khoản 3 Điều 200 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì đơn phản tố của ông Th không được Tòa án xem xét giải quyết chung trong vụ án ly hôn. Mặt khác khi xét xử Hội đồng xét xử đã tách phần tài sản chung giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi các đương sự có yêu cầu không làm mất quyền khởi kiện của ông Th.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Th xác định tại phiên tòa sơ thẩm ông đã đồng ý ly hôn, ông chỉ kháng cáo phần tài sản chung, ông Th không có tài liệu chứng cứ chứng minh trở ngại khách quan làm cho ông không nộp được đơn phản tố và chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án cấp sơ thẩm. Vì vậy, kháng cáo của ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) không có căn cứ chấp nhận nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm. Tuy nhiên, Ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th), sinh năm 1954 đến nay là 66 tuổi, theo Điều 2 Luật Người cao tuổi và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thì ông Th thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Tại phiên tòa phúc thẩm ông Th nộp đơn xin miễn án phí. Hoàn trả 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông Th đã nộp tại biên lai số 0007912 ngày 06/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nhận định của Hội đồng xét xử và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 9, Điều 11, Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Áp dụng Điều 51, 54, 55, 56, 57, 58 và Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th); Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 388/2019/HNGĐ-ST ngày 17/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị L.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị L và ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Tách giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bà Đỗ Thị L phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004484 ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Về án phí phúc thẩm: Ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) được miễn theo quy định. Hoàn trả cho ông Vũ Văn Th (Vũ Đức Th) số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông Th đã nộp tại biên lai số 0007912 ngày 06/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THS DS tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. B;
- Chi cục THA DS TP.B;
- UBND P. L1, TP.B;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Hoàng Thị Thu Minh**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Thị Thảo**

**Phan Thị Thu Hương**

**Hoàng Thị Thu Minh**

*Nơi nhận:*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THA DS TP. Biên Hòa;
- UBND P. Trảng Dài, TP. Biên Hòa;
- Dương sự;
- Lưu.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bá Nhu**